

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tỉnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cao Thị Nguyên

Bà Lê Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lê Tuấn K**, sinh năm 1991 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp S, xã Th, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lê Ngọc T, sinh năm 1954 và bà Đào Kim L, sinh năm 1954; tiền án: không; tiền sự: không; Về nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”; Ngày 10/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; bị bắt tạm giam ngày 23/7/2019.

**- Bị hại:**

1. Ông Trương Văn D, sinh năm 1974; Nơi cư trú: ấp 5, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre (vắng mặt có đơn);

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn T; Địa chỉ: lô A5, A6, A7, khu AI, khu công nghiệp G, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn T: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978 – Phó Tổng giám đốc Công ty (có mặt);

**- Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Thành X, sinh năm 1990; Nơi cư trú: x/A2, đại lộ Đ, khu phố x, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (có mặt);

2. Ông Võ Văn Ng, sinh năm 1955; Nơi cư trú: ấp 2, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2018, Lê Tuấn K sau khi uống rượu bia đi bộ trên Quốc lộ 57B, thuộc khu vực ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre thì phát hiện có xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, số loại Hiace, 15 chỗ ngồi, biển kiểm soát xxLD-xxxxxx thuộc sở hữu của công ty trách nhiệm hữu hạn T (có 100% vốn nước ngoài, địa chỉ đăng ký tại khu công nghiệp G, huyện C do anh Nguyễn Thành X điều khiển, chở theo một số nhân viên của công ty đang lưu thông trên Quốc lộ 57B hướng từ cầu Avè thị trấn B, K chặn xe lại hỏi đi nhờ. Do thấy K đã say rượu nên tài xế không đồng ý cho đi cùng, tức giận K dùng tay chân đập phá làm toàn bộ kính chắn gió phía trước của xe ô tô xxLD-xxxxxx bị nứt nhiều đường, cần gạt nước bên trái bị cong từ trên xuống, khung bảo vệ mặt trước bị thủng, nắp capo phía trước bị biến dạng theo hướng từ ngoài vào trong. Ngay sau khi đập phá xe ô tô xxLD-xxxxxx xong, K thấy xe ô tô khác, nhãn hiệu Mercedes-Benz, số loại E250, 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát xxA-xxxxxx thuộc quyền sở hữu của ông Trương Văn D, sinh năm 1974, nơi cư trú: ấp 5, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre do ông D điều khiển, K chặn xe ông D lại và vô cớ dùng tay chân đập phá làm khu vực mép bên phải kính chắn gió phía trước của xe ô tô xxA-xxxxxx bị thủng từ ngoài vào trong, 02 cần gạt nước bị gãy đứt rời, khung bảo vệ mặt trước bên trái bị trầy xước, mặt kính cửa trước bên trái bị bể nhiều đường, khung gương, kính chiếu hậu trái, kính bảo vệ cửa trước trái bị trầy xước.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- Toàn bộ gạt mưa kính trước trái, phải, khung gương, kính chiếu hậu trái, kính cửa trước trái, kính chắn gió trước, nẹp kính chắn gió trước phải của xe ô tô con xxA-xxxxxx, nhãn hiệu Mercedes-Benz, màu sơn trắng, số loại E250 (213045U033P0), số chỗ ngồi 05 chỗ ngồi, số khung RLMZF4FX7JV002285, số máy 27492031502808. Hội đồng định giá thống nhất giá trị thiệt hại với số tiền 80.398.000 đồng.

- Toàn bộ kính chắn gió phía trước bị thủng biến dạng dạng nắp capo phía trước của xe ô tô khách xxLD-xxxxxx, nhãn hiệu Toyota, màu sơn xanh, số loại Hiace, số chỗ ngồi 15 chỗ, số khung RL4RX12P7B9003674, số máy 2TR7106213. Hội đồng định giá thống nhất giá trị thiệt hại với số tiền 8.041.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 88.439.000 đồng (tám mươi tám triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Trong lúc K thực hiện hành vi đập phá thì anh Nguyễn Trung H– Trưởng Công an xã, anh Dương Chí H– Công an viên xã và anh Lư Hồng Phương T – lực lượng dân quân xã C đến và đưa K về trụ sở Công an xã C để làm việc. Tại Công an xã do K bị say rượu không làm việc ghi lời khai được nên lực lượng Công an xã sau khi xác minh nhân thân, có chụp ảnh K để làm cơ sở giải quyết sau này rồi cho K ra về, do lo sợ bị bắt nên K đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 23 tháng 7 năm 2019 thì bị bắt theo Quyết định truy nã.

\* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc áo dài tay bằng vải, mặt ngoài chiếc áo có hình hoa văn màu vàng, đen, mặt trong chiếc áo có màu xám, nút áo bằng kim loại màu trắng;
- 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa màu trắng, mỗi chiếc có kích thước dài 0,28 mét, rộng 0,11 mét (áo và dép của bị cáo K);
- 01 (một) cần gạt mưa bằng kim loại màu đen, dài 47cm, chiều rộng nơi lớn nhất 02 cm, chiều rộng nơi nhỏ nhất 0,7 cm, bên trong cần gạt mưa có một lò xo màu đen.
- 01 (một) nắp chụp của cần gạt mưa bằng nhựa màu đen, dài 20 cm, chiều rộng nơi lớn nhất 5,5 cm, chiều rộng nơi nhỏ nhất 02cm của ông Trương Văn D.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P3 ngày 30-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Tuấn K về “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận đã làm hư hỏng hai xe nhưng bị cáo không nhớ thực hiện hành vi như thế nào.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lê Tuấn K từ 02 năm đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường tiếp cho Trương Văn D 73.439.000 đồng. Ghi nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn T đã nhận đủ bồi thường 8.041.000 đồng và anh Trương Văn D đã nhận bồi thường 6.959.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ do không còn giá trị sử dụng và không có yêu cầu nhận lại.

Lời nói sau cùng bị cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt tù để sớm về gia đình do còn mẹ già.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người đại diện theo ủy quyền

của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai nhận của bị cáo, kết hợp các chứng cứ đã được thu thập có cơ sở xác định. Vào khoảng 20 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2018, Lê Tuấn K sau khi uống rượu bia đi bộ trên Quốc lộ 57B, thuộc khu vực ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre thực hiện hành vi chặn các xe ô tô và dùng tay chân đập phá các xe, hậu quả làm xe ô tô con xxA-xxxxx, nhãn hiệu Mercedes-Benz, màu sơn trắng, 05 chỗ ngồi, với giá trị thiệt hại là 80.398.000 đồng và xe ô tô khách xxLD-xxxxx, nhãn hiệu Toyota, màu sơn xanh, số loại Hiace, số chỗ ngồi 15 chỗ, với giá trị thiệt hại là 8.041.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do Lê Tuấn K gây ra là 88.439.000 đồng.

[3] Với ý thức, hành vi và giá trị tài sản bị thiệt hại do bị cáo đã gây ra, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Tuấn K về “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở phù hợp luật định.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác, gây thiệt hại về tài sản của người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây bất bình cho người dân ở địa phương và chủ sở hữu về tài sản. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải nên đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại Dũng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Phân trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn T đã nhận đủ bồi thường (8.041.000 đồng) và không yêu cầu gì thêm; anh Trương Văn D vắng mặt có yêu cầu bồi thường số tiền bị thiệt còn lại 73.439.000 đồng. Yêu cầu của anh Dũng bị cáo đồng ý bồi thường được ghi nhận để buộc bị cáo thực hiện.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ do không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Tuấn K** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019;

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Lê Tuấn K bồi thường tiếp cho anh Trương Văn D 73.439.000 (Bảy mươi ba triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền bồi thường nêu trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật gồm:

- 01 (một) chiếc áo dài tay bằng vải, mặt ngoài chiếc áo có hình hoa văn màu vàng, đen, mặt trong chiếc áo có màu xám, nút áo bằng kim loại màu trắng;
- 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa màu trắng, mỗi chiếc có kích thước dài 0,28 mét, rộng 0,11 mét;
- 01 (một) cần gạt mưa bằng kim loại màu đen, dài 47cm, chiều rộng nơi lớn nhất 02 cm, chiều rộng nơi nhỏ nhất 0,7 cm, bên trong gạt mưa có một lò xo màu đen.
- 01 (một) nắp chụp của gạt mưa bằng mũ màu đen, dài 20 cm, chiều rộng nơi lớn nhất 5,5 cm, chiều rộng nơi nhỏ nhất 02cm.

Đồ vật trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2019 hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre đang quản lý.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Tuấn K phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.671.000 (Ba triệu sáu trăm bảy mươi một ngàn) đồng (tính chẵn) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre(1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Thới Lai, huyện B (1b);
- Bị hại (2b);
- Trại tạm giam, bị cáo (2b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

**Phạm Văn Tỉnh**